

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LÂM HÀ
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 102/2021/HS-ST

Ngày: 20/10/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÂM HÀ, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Anh

Các hội thẩm nhân dân: Bà Ngô Thị Luân

Ông Nguyễn Thái Duy

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Khắc Duy - là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà tham gia phiên tòa: Bà Trần D Hoàng Thao - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 10 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 105/2021/TLST-HS ngày 01 tháng 10 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 103/2021/QĐXXST-HS ngày 07/10/2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Hải D, sinh năm 1982, tại Ninh Bình; Nơi ĐKNKTT và nơi cư trú: 81/24 T, phường L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; Trình độ học vấn: 4/12; Nghề nghiệp: Làm nông; Con ông: Nguyễn Văn C, sinh năm 1955; Con bà: Bang Thị T, sinh năm 1958; Gia đình bị cáo có 05 anh em, bị cáo là con lớn nhất trong gia đình, nhỏ nhất sinh năm 1994; Vợ, con: chưa có. Tiền sự: không; Tiền án: Tại Bản án số 03/HSST ngày 24/01/2003 của Tòa án nhân dân thị xã Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng xử phạt bị cáo 30 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 26/10/2002, về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Tại Bản án số 85/2007/HSST ngày 23/10/2007 của Tòa án nhân dân thị xã Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng xử phạt bị cáo 04 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 22/6/2007, về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Tại Bản án số 80/2007/HSST ngày 09/11/2007 của Tòa án nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng xử phạt bị cáo 04 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 22/6/2007 về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Tại Bản án số 09/2008/HSST ngày 27/3/2008 của Tòa án nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng xử phạt bị cáo 03 năm tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, tổng hợp hình phạt theo Quyết định tổng hợp hình phạt tù số 01/THHP ngày 17/12/2007 của Tòa án nhân dân huyện Di Linh, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung là 10 năm 02 tháng 25 ngày tù, thời

hạn tù tính từ ngày 27/3/2008. Bị cáo Nguyễn Hải D bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng từ ngày 15/6/2021, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Vợ chồng ông Nguyễn Bá L, sinh năm 1962, bà Phan Thị H, sinh năm 1972. Địa chỉ: Thôn L, xã T, huyện L, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Nguyễn Hải Đ, sinh năm 1984. Địa chỉ: Thôn 6, xã L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

+ Anh Nguyễn Tấn T, sinh năm 2000. Vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Tấn S, sinh năm 1996. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ 30 phút ngày 09/12/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện Lâm Hà nhận được tin báo của ông Nguyễn Bá L, sinh năm 1962, HKTT: Thôn L, xã T, huyện L, tỉnh Lâm Đồng về việc gia đình ông bị kẻ gian đột nhập đục kết sắt lấy trộm số tiền 90.000.000 đồng và một số trang sức gồm: 01 dây chuyền bằng vàng loại 9999, trọng lượng 2,5 chỉ; 01 dây chuyền bằng vàng loại 9999, trọng lượng 2,25 chỉ; 01 lắc tay bằng vàng loại 9999, trọng lượng 2,3 chỉ; 01 nhẫn bằng vàng loại SJC, trọng lượng 01 chỉ; 01 nhẫn bằng vàng loại 9999, trọng lượng 01 chỉ; 01 đôi bông tai bằng vàng loại 9999, trọng lượng 01 chỉ; 01 nhẫn vàng loại 9999, trọng lượng 2,2 chỉ. Sau khi nhận được tin báo Cơ quan CSĐT Công an huyện Lâm Hà tiến hành khám nghiệm hiện trường, điều tra xác minh và làm việc với những người biết việc.

Ngày 14/6/2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện Lâm Hà phối hợp với Công an thành phố B tiến hành mời Nguyễn Hải D, sinh năm 1982, HKTT: T, phường L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng về trụ sở làm việc. Quá trình làm việc Nguyễn Hải D đã khai nhận toàn bộ hành vi đột nhập vào nhà ông Nguyễn Bá L tại thôn L, xã T, huyện L, tỉnh Lâm Đồng trộm cắp tài sản, cụ thể:

Vào ngày 09/12/2020, do cần tiền tiêu xài cá nhân nên D đã điều khiển xe mô tô nhãn hiệu STAF A, dán tem Dream II màu nâu, biển kiểm soát 49M8-6242, khi đi D mặc áo khoác và quần màu xanh, đi giày ba ta, đội nón bảo hiểm màu xanh có sọc trắng đi từ thành phố B S xã T, huyện Lâm Hà để trộm cắp tài sản. Khi đi đến đoạn đường nhựa thuộc xã T thì D phát hiện một nhà mái thái không có ai ở nhà nên D đem xe máy giấu ở vườn cà phê cách nhà ông Lan khoảng 200m rồi cầm 01 bao tải màu trắng bên trong có đựng 01 tuýp sắt, xà beng, kìm cộng lực và mỏ lết. Sau đó D trèo vào hàng rào lưới B40 ở bên hông

nhà ông Lan, khi vào đến sân thì D phát hiện có một cửa sổ bằng gỗ không khóa nên D mở cửa trèo vào trong nhà, vào trong nhà thì D tìm tài sản để lấy thì phát hiện trong phòng có 01 két sắt để ở góc phòng ngủ. Sau đó D lấy chân trái xuống nền nhà và đặt két sắt nằm ngửa lên rồi kéo ra giữa phòng ngủ rồi lấy 01 cây xà beng cạy phía trước két sắt và lấy đi số tiền 90.000.000 đồng và một số trang sức gồm: 01 dây chuyền bằng vàng loại 9999, trọng lượng 2,5 chỉ; 01 dây chuyền bằng vàng loại 9999, trọng lượng 2,25 chỉ; 01 lắc tay bằng vàng loại 9999, trọng lượng 2,3 chỉ; 01 nhẫn bằng vàng loại SJC, trọng lượng 01 chỉ; 01 nhẫn bằng vàng loại 9999, trọng lượng 01 chỉ; 01 đôi bông tai bằng vàng loại 9999, trọng lượng 01 chỉ; 01 nhẫn vàng loại 9999, trọng lượng 2,2 chỉ. Sau đó D điều khiển xe mô tô về thành phố B và thuê phòng tại nhà nghỉ G thuộc đường P, thành phố B để nghỉ.

Sau khi sử dụng hết số tiền lấy trộm được tại nhà ông Nguyễn Bá L thì ngày 14/12/2020, D thuê taxi chở xuống huyện T, tỉnh Đồng Nai để bán hết số vàng đã trộm được ở nhà ông Lan. Khi đến tiệm vàng (D không nhớ địa điểm), D không nhớ tên, rồi mang vàng vào bán cho một người đàn ông khoảng 50 tuổi với số tiền là 58.300.000 đồng rồi đi về thành phố B. Sau đó D đi đến cửa hàng xe máy V do anh Nguyễn Thành T, Sinh năm: 1973, HKTT: 177 P, Phường 1, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng mua một xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu xanh, biển kiểm soát 49M1-120.37 với giá 13.500.000 đồng. Đến ngày 15/12/2020 thì D xuống huyện Đạ Tẻh chơi, sau đó D ghé vào quán ngồi uống nước, khi quay ra thì phát hiện bị mất trộm xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu xanh, biển kiểm soát 49M1-120.37.

Ngày 13/8/2021, Hội đồng định giá tài sản trong tố hình sự huyện Lâm Hà có bản kết luận số 69/HĐĐG kết luận: 01 dây chuyền bằng vàng loại 9999, trọng lượng 2,5 chỉ; 01 dây chuyền bằng vàng loại 9999, trọng lượng 2,25 chỉ; 01 lắc tay bằng vàng loại 9999, trọng lượng 2,3 chỉ; 01 nhẫn bằng vàng loại SJC, trọng lượng 01 chỉ; 01 nhẫn bằng vàng loại 9999, trọng lượng 01 chỉ; 01 đôi bông tai bằng vàng loại 9999, trọng lượng 01 chỉ; 01 nhẫn vàng loại 9999, trọng lượng 2,2 chỉ và 01 két sắt nhãn hiệu Việt Tiệp màu xanh lam, kích thước: 74cm x 48cm x 33cm, có tổng giá trị tài sản là 64.532.500 đồng (Sáu mươi bốn triệu năm trăm ba mươi hai ngàn năm trăm đồng) (BL: 173, 174).

* Vật chứng trong vụ án:

- 01 điện thoại di động cảm ứng OPPO, A3S màu đỏ;

- 01 xe mô tô nhãn hiệu STARFA, màu nâu, biển kiểm soát 49M8-6242;

- 01 bao tải màu trắng bên trong có: 01 ống sắt rỗng bằng kim loại màu trắng xám đã hen rỉ, đường kính 03x59cm; 01 thanh kim loại đặc màu nâu đã hoen rỉ, dài 52cm, đường kính 1,8cm, một đầu dẹt rộng 2,5cm; 01 thanh kim loại dạng xoắn, dài 47cm, đường kính 1,5cm, một đầu dẹt rộng 02cm; 01 mỏ lết bằng kim loại màu bạc dài 35cm, phần rộng nhất 06cm; 01 kìm cộng lực cầm

tay dài 31cm có chuôi cầm bằng nhựa màu xanh bạc, lưỡi bằng kim loại màu đen; 01 đôi giày ba ta hiệu Asia Sport màu trắng đỏ; 01 dây chun màu cam, dài 150cm (BL: 144-147).

Tại bản cáo trạng số 100/CT-VKS ngày 27 tháng 9 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà đã truy tố bị cáo Nguyễn Hải D về tội “*Trộm cắp tài sản*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c, điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Hải D khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố, bị cáo không khiếu nại hay có ý kiến gì về nội dung bản Cáo trạng. Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Hải D về tội “*Trộm cắp tài sản*”, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c, điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hải D từ 05 tháng đến 06 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Nguyễn Bá L, bà Phan Thị H yêu cầu xử lý theo đúng quy định của pháp luật và bồi thường thiệt hại cho ông, bà.

Về xử lý vật chứng:

Đối với vật chứng là 01 bao tải màu trắng bên trong có: 01 ống sắt rỗng bằng kim loại màu trắng xám đã hen rỉ, đường kính 03x59cm; 01 thanh kim loại đặc màu nâu đã hoen rỉ, dài 52cm, đường kính 1,8cm, một đầu dẹt rộng 2,5cm; 01 thanh kim loại dạng xoắn, dài 47cm, đường kính 1,5cm, một đầu dẹt rộng 02cm; 01 mỏ lết bằng kim loại màu bạc dài 35cm, phần rộng nhất 06cm; 01 kim cộng lực cầm tay dài 31cm có chuôi cầm bằng nhựa màu xanh bạc, lưỡi bằng kim loại màu đen; 01 đôi giày ba ta hiệu Asia Sport màu trắng đỏ; 01 dây chun màu cam, dài 150cm là các công cụ mà bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy theo biên bản giao nhận vật vật chứng ngày 27/9/2021.

Đối với 01 điện thoại di động cảm ứng OPPO, A3S màu đỏ do bị cáo mua để sử dụng liên lạc cá nhân trước khi thực hiện hành vi phạm tội, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên tuyên trả lại cho bị cáo.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu STARFA, loại Dream II màu nâu, biển kiểm soát 49M8-6242, quá trình điều tra Nguyễn Hải Đ là chủ sở hữu do anh mua vào năm 2009, tuy nhiên anh Nguyễn Hải Đ không cung cấp được chứng cứ chứng minh là tài sản hợp pháp của anh Đăng nên cần tiếp tục giao Cơ quan CSĐT Công an huyện Lâm Hà tạm giữ để xác minh và xử lý theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Hải D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Lâm Hà, Điều tra viên, Kiểm sát viên Viện kiểm sát huyện Lâm Hà. Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện về thẩm quyền, trình tự theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo, người bị hại không khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội vào ngày 09/12/2020, do cần tiền tiêu xài cá nhân nên bị cáo đã điều khiển xe mô tô nhãn hiệu STARFA, dán tem Dream II màu nâu, biển kiểm soát 49M8-6242, khi đi D mặc áo khoác và quần màu xanh, đi giày ba ta, đội nón bảo hiểm màu xanh có sọc trắng đi từ thành phố B S xã T, huyện Lâm Hà để trộm cắp tài sản. Khi đến đoạn đường nhựa thuộc xã T thì D phát hiện một nhà mái thái không có ai ở nhà nên D đem xe máy giấu ở vườn cà phê cách nhà ông Lan khoảng 200m rồi cầm 01 bao tải màu trắng bên trong có đựng 01 tuýp sắt, 02 thanh sắt, xà beng, kìm cộng lực và mỏ lết. Sau đó D trèo vào hàng rào lưới B40 ở bên hông nhà ông Lan, khi vào phát hiện trong phòng có 01 két sắt để ở góc phòng ngủ bị cáo lấy 01 cây xà beng cạy phía trước két sắt và lấy đi số tiền 90.000.000đồng và một số trang sức gồm: 01 dây chuyền bằng vàng loại 9999, trọng lượng 2,5 chỉ; 01 dây chuyền bằng vàng loại 9999, trọng lượng 2,25 chỉ; 01 lắc tay bằng vàng loại 9999, trọng lượng 2,3 chỉ; 01 nhẫn bằng vàng loại SJC, trọng lượng 01 chỉ; 01 nhẫn bằng vàng loại 9999, trọng lượng 01 chỉ; 01 nhẫn vàng loại 9999, trọng lượng 2,2 chỉ; 01 đôi bông tai bằng vàng loại 9999, trọng lượng 01 chỉ. Sau đó, bị cáo D điều khiển xe mô tô về thành phố B, thuê phòng tại nhà nghỉ G thuộc đường P, thành phố B để nghỉ.

Tài sản bị trộm cắp có tổng giá trị là 154.532.500đồng, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, tang vật, kết luận của Hội đồng định giá tài sản và những chứng cứ khác đã được phản ánh trong hồ sơ vụ án về hành vi phạm tội của bị cáo.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo được thực hiện với lỗi cố ý, lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu trong việc quản lý trông coi tài sản của vợ chồng ông Nguyễn Bá L, bà Phan Thị H, bị cáo đã lén lút chiếm đoạt tài sản có tổng giá trị là 154.532.500đồng.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Hải D đã phạm vào tội: “*Trộm cắp tài sản*”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c, điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Điều 173. Trộm cắp tài sản:

1/ *Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm*”.

2/ *Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:*

...

c) *Chiếm đoạt tài sản có giá trị từ 50.000.000 đồng đến dưới 200.000.000 đồng.*

...

g) *Tái phạm nguy hiểm.*

Do vậy, áp dụng điểm c, điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự để xét xử đối với bị cáo D.

[4] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm, được thực hiện với lỗi cố ý và thể hiện quyết tâm thực hiện tội phạm đến cùng, động cơ mục đích phạm tội là muốn có tiền nhanh chóng để tiêu xài cá nhân mà không phải lao động mệt nhọc, hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, coi thường kỷ cương pháp luật, gây nên sự nghi ngờ mất đoàn kết trong quần chúng nhân dân, đồng thời tác động xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

Bị cáo lợi dụng lúc chủ sở hữu sơ hở mất cảnh giác, lén lút trộm cắp tài sản có giá trị lớn. Vì vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương ứng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện.

[5] *Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân đối với bị cáo:*

Bị cáo Nguyễn Hải D là người có nhân thân xấu đã bị Tòa án xét xử nhiều lần về tội trộm cắp tài sản cụ thể: Ngày 24/01/2003, bị Tòa án nhân dân thị xã Bảo Lộc xử phạt 30 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”; Ngày 23/10/2007, bị tòa án nhân dân thị xã Bảo Lộc xử phạt 04 năm tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”; Ngày 09/11/2007, bị Tòa án nhân dân huyện Di Linh xử phạt 04 năm tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”; Ngày 27/3/2008, bị Tòa án nhân dân huyện Bảo Lâm xử phạt 03 năm tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” thế nhưng bị cáo không lo chí thú làm ăn lao động chân chính lương thiện, không lấy đó làm bài học cảnh tỉnh cho bản thân mà muốn có tiền nhanh chóng để phục vụ mục đích cá nhân, bất chấp pháp luật, tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác khi chưa được xóa án tích, lần phạm tội này thuộc trường hợp “*Tái phạm nguy hiểm*”. Hành vi phạm tội của bị cáo mức độ ngày càng liều lĩnh, manh động, số lượng, giá trị tài sản có giá trị lớn, bị cáo

chưa bồi thường khắc phục hậu quả cho bị hại là thể hiện sự coi thường pháp luật nên cần áp dụng điểm c, điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự để xét xử đối với bị cáo.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội; bị cáo chấp nhận bồi thường cho bị hại toàn bộ giá trị tài sản theo kết quả định giá tài sản trong tố tụng Hình sự huyện Lâm Hà nên khi lượng hình Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo.

Do bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Từ những nhận định, phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần chấp nhận quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà tại phiên tòa, phải có hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo có điều kiện suy ngẫm, cảnh tỉnh, nhìn nhận lại bản thân đồng thời có điều kiện cải tạo, giáo dục bản thân để trở thành công dân tốt sống có ích cho gia đình và xã hội, góp phần phòng ngừa chung.

Đối với người đàn ông khoảng 50 tuổi, cao khoảng 1,7m, dáng người mập mà bị cáo đã bán toàn bộ trang sức là tài sản trộm cắp cho người đàn ông này tại huyện T, tỉnh Đồng Nai nhưng chưa xác định được nhân thân lai lịch nên tiếp tục giao cơ quan điều tra xác minh xử lý sau.

[6] *Về trách nhiệm dân sự*: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, vợ chồng ông Lan, bà Huệ yêu cầu bị cáo bồi thường toàn bộ giá trị tài sản bị trộm cắp với tổng số tiền 154.532.500đồng. Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Hải D nhận có trách nhiệm bồi thường toàn bộ số tiền trên cho ông Lan, bà Huệ. Hội đồng xét xử xét thấy cần ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Nguyễn Hải D, buộc bị cáo Nguyễn Hải D bồi thường cho vợ chồng ông Lan, bà Huệ toàn bộ giá trị tài sản theo kết quả định giá của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Lâm Hà với số tiền 154.532.500đồng.

[7] *Về xử lý vật chứng*: Cơ quan điều tra thu giữ và bàn giao S Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lâm Hà gồm:

- 01 điện thoại di động cảm ứng OPPO, A3S màu đỏ;

- 01 bao tải màu trắng bên trong có: 01 ống sắt rỗng bằng kim loại màu trắng xám đã hen rỉ, đường kính 03 x 59cm; 01 thanh kim loại đặc màu nâu đã hoen rỉ, dài 52cm, đường kính 1,8cm, một đầu dẹt rộng 2,5cm; 01 thanh kim loại dạng xoắn, dài 47cm, đường kính 1,5cm, một đầu dẹt rộng 02cm; 01 mỏ lết bằng kim loại màu bạc dài 35cm, phần rộng nhất 06cm; 01 kim cộng lực cầm tay dài 31cm có chuôi cầm bằng nhựa màu xanh bạc, lưỡi bằng kim loại màu đen; 01 đôi giày ba

ta hiệu Asia Sport màu trắng đỏ; 01 dây chun màu cam, dài 150cm (Theo biên bản giao nhận vật vật chứng ngày 27/9/2021).

Hội đồng xét xử xét thấy:

Vật chứng là 01 bao tải màu trắng bên trong có: 01 ống sắt rỗng bằng kim loại màu trắng xám đã hen rỉ, đường kính 03x59cm; 01 thanh kim loại đặc màu nâu đã hoen rỉ, dài 52cm, đường kính 1,8cm, một đầu dẹt rộng 2,5cm; 01 thanh kim loại dạng xoắn, dài 47cm, đường kính 1,5cm, một đầu dẹt rộng 02cm; 01 mỏ lết bằng kim loại màu bạc dài 35cm, phần rộng nhất 06cm; 01 kìm cộng lực cầm tay dài 31cm có chuôi cầm bằng nhựa màu xanh bạc, lưỡi bằng kim loại màu đen; 01 đôi giày ba ta hiệu Asia Sport màu trắng đỏ; 01 dây chun màu cam, dài 150cm là các công cụ mà bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định của pháp luật.

Đối với 01 điện thoại di động cảm ứng OPPO, A3S màu đỏ do bị cáo mua trước khi thực hiện hành vi phạm tội, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên tuyên trả cho bị cáo.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu STARFA, loại Dream II màu nâu, biển kiểm soát 49M8-6242, quá trình điều tra Nguyễn Hải Đ là chủ sở hữu do anh Đăng mua vào năm 2009. Tuy nhiên, anh Nguyễn Hải Đ không cung cấp được chứng cứ chứng minh là tài sản hợp pháp của anh Đăng nên cần tiếp tục giao Cơ quan CSĐT Công an huyện Lâm Hà tạm giữ để xác minh và xử lý theo quy định của pháp luật.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hải D phạm tội: “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng điểm c, điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hải D 06 (Sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15/6/2021.

2. Về trách nhiệm dân sự:

Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 584, Điều 585, Điều 589 của Bộ luật Dân sự.

Buộc bị cáo Nguyễn Hải D phải bồi thường cho vợ chồng ông Nguyễn Bá L, bà Phan Thị H số tiền 154.532.500đồng (Một trăm năm mươi bốn triệu năm trăm ba mươi hai ngàn năm trăm đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền

còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

3. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, tuyên:

Tịch thu tiêu hủy: 01 bao tải màu trắng bên trong có: 01 ống sắt rỗng bằng kim loại màu trắng xám đã hen rỉ, đường kính 03 x 59cm; 01 thanh kim loại đặc màu nâu đã hoen rỉ, dài 52cm, đường kính 1,8cm, một đầu dẹt rộng 2,5cm; 01 thanh kim loại dạng xoắn, dài 47cm, đường kính 1,5cm, một đầu dẹt rộng 02cm; 01 mảnh sắt bằng kim loại màu bạc dài 35cm, phần rộng nhất 06cm; 01 kim cộng lực cầm tay dài 31cm có chuỗi cầm bằng nhựa màu xanh bạc, lưỡi bằng kim loại màu đen; 01 đôi giày ba ta hiệu Asia Sport màu trắng đỏ; 01 dây chun màu cam, dài 150cm.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Hải D 01 điện thoại di động cảm ứng OPPO, A3S màu đỏ.

Tiếp tục giao cho Công an huyện Lâm Hà điều tra xác minh làm rõ và xử lý theo quy định của pháp luật đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu STARFA, màu nâu, biển kiểm soát 49M8-6242.

(Tất cả có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/9/2021, tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng).

4. Về án phí:

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Hải D phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Buộc bị cáo Nguyễn Hải D phải nộp 7.726.000đồng án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (20/10/2021). Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Hải Đ vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo (Phần có liên quan) trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật

Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

Nơi gửi:

- TAND tỉnh Lâm Đồng (02);
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Lâm Hà;
- Công an huyện Lâm Hà;
- Chi cục THADS huyện Lâm Hà;
- Bị cáo; đương sự;
- Lưu án văn, hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thế Anh